

Họ và tên học sinh : Số báo danh :

Mã đề 001

I. Phần 1 (dạng nhiều lựa chọn, gồm 24 câu)

Câu 1. Tổ chức độc quyền là:

- A. Là một hình thức của chủ nghĩa tư bản nhà nước trong đó nhà nước là doanh nghiệp độc quyền duy nhất chi phối các hoạt động sản xuất và phân phối hàng hóa.
- B. Một hình thức tổ chức quân sự dưới dạng liên minh các công ty kinh doanh hàng hoá nhằm củng cố cho nhà nước.
- C. Một tập hợp các công ty chuyên về nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm liên quan đến độc dược.
- D. Sự liên minh giữa các nhà tư bản lớn để tập trung vào tay mình phần lớn việc sản xuất hoặc tiêu thụ một số hàng hoá nhằm thu lợi nhuận cao.

Câu 2. Lực lượng nào là lãnh đạo của cuộc cách mạng tư sản ở thế kỉ XVI - XVIII ?

- A. Giai cấp nông dân.
- B. Giai cấp địa chủ.
- C. Giai cấp công nhân.
- D. Giai cấp tư sản.

Câu 3. Một trong những đặc điểm của chủ nghĩa tư bản hiện đại là

- A. xuất hiện các độc quyền nhà nước.
- B. tiến hành cách mạng công nghiệp.
- C. xuất hiện các tổ chức độc quyền.
- D. sản xuất theo dây chuyền.

Câu 4. Đến giữa thế kỉ XVIII, đâu là biểu hiện sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa tại miền Bắc 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ ?

- A. Công trường thủ công.
- B. Phường hội thủ công.
- C. Kinh tế đồn điền.
- D. Dệt và làm gốm.

Câu 5. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội từ phạm vi một nước đã

- A. mở rộng ra toàn Châu Phi.
- B. trở thành một hệ thống trên thế giới.
- C. trở thành hệ tư tưởng mà mọi đất nước trên thế giới tuân theo.
- D. bị xoá bỏ hoàn toàn.

Câu 6. Quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á chọn con đường phát triển lên Chủ nghĩa xã hội ?

- A. Thái Lan.
- B. Việt Nam.
- C. Indônêxia.
- D. Philippin.

Câu 7. Nhiệm vụ chủ yếu của các nước Đông Âu từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX là

- A. đánh bại chủ nghĩa phát xít.
- B. lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.
- C. lật đổ chế độ thực dân kiểu mới.
- D. xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 8. Nét mới trong ý nghĩa của cách mạng tư sản Pháp so với cách mạng tư sản Anh là gì ?

- A. Lật đổ chế độ phong kiến lâu đời.
- B. Tạo điều kiện cho CNTB phát triển.
- C. Mở ra thời đại mới.
- D. Thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển.

Câu 9. Chủ nghĩa tư bản chính thức được xác lập ở châu Âu và Bắc Mỹ vào khoảng thời gian nào ?

A. Đầu thế kỷ XX.

B. Cuối thế kỷ XIX.

C. Nửa sau thế kỷ XIX.

D. Nửa sau thế kỷ XX.

Câu 10. Vào cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX, sự kiện nào dưới đây đã góp phần mở rộng phạm vi của chủ nghĩa tư bản ở khu vực châu Á?

A. Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam thành công.

B. Nhật Bản tiến hành cải cách, canh tân đất nước.

C. Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời.

D. Duy tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc thành công.

Câu 11. Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản ở thế kỷ XVI - XVIII là gì ?

A. Mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.

B. Lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.

C. Lật đổ xã hội nguyên thủy, cổ đại cùng tàn tích của nó.

D. Tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.

Câu 12. Nhiệm vụ cơ bản của các cuộc cách mạng tư sản ở thế kỷ XVI - XVIII ?

A. Dân chủ và độc lập.

B. Độc lập và tự do.

C. Dân tộc và nhân dân.

D. Dân tộc và dân chủ.

Câu 13. Tính chất của cuộc cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 là

A. cuộc cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới. B. cuộc cách mạng tư sản kiểu cũ.

C. cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

D. cuộc cách mạng dân chủ tư sản điển hình.

Câu 14. Đây là nguyên nhân khách quan đưa đến sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô ?

A. Tình trạng quan liêu, vi phạm dân chủ và dân chủ hình thức.

B. Không nhận thức đầy đủ về mô hình kinh tế - xã hội XHCN.

C. Mắc nhiều sai lầm trong việc đề ra và thực hiện đường lối cải tổ.

D. Sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

Câu 15. Sau Cách mạng tháng Hai năm 1917, chính quyền cách mạng của quần chúng nhân dân được thiết lập ở nước Nga được gọi là

A. Xô viết đại biểu công nhân, tiểu tư sản và binh lính.

B. Chính phủ dân tộc dân chủ của giai cấp tư sản.

C. Chính phủ tư sản lâm thời của giai cấp tư sản.

D. Xô viết đại biểu công nhân, nông dân và binh lính.

Câu 16. Cơ sở tạo ra bước chuyển tiếp của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền là gì ?

A. Sự phát triển của các tổ chức độc quyền. B. Sự tăng cường đầu tư vốn trong sản xuất.

C. Sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa. D. Sự phát triển của khoa học - công nghệ.

Câu 17. Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, quốc gia nào ở châu Á trở thành nước nửa thuộc địa nửa phong kiến ?

A. Trung Quốc.

B. Ấn Độ.

C. Nhật Bản.

D. Việt Nam.

Câu 18. Chủ nghĩa tư bản hiện đại tạo ra thách thức gì đối với Việt Nam ?

A. Tham gia vào quá trình phân công lao động quốc tế.

B. Học hỏi kinh nghiệm quản lý của các nước tư bản phát triển.

C. Chất lượng nguồn nhân lực chưa cao.

D. Cho phép nước ta cải thiện vị trí của mình.

Câu 19. Từ cách mạng tháng Mười Nga, rút ra nguyên nhân tất yếu cho sự thắng lợi của tất cả các cuộc cách mạng vô sản ?

- A. Kết hợp giành và giữ chính quyền.
- B. Truyền thống đoàn kết của dân tộc.
- C. Xây dựng khối liên minh công nông.
- D. Sự lãnh đạo của đảng cộng sản.

Câu 20. Việc thành lập Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 có ý nghĩa quốc tế nào sau đây ?

- A. Đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chính phủ tư sản lâm thời.
- B. Tạo nên sức mạnh tổng hợp để Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- C. Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa.
- D. Đánh dấu chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.

Câu 21. Một trong những biểu hiện của các nước tư bản Âu – Mỹ khi bước sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa (cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX) ?

- A. Hoạt động xâm lược thuộc địa bằng vũ lực.
- B. Không ngừng tự điều chỉnh, thích ứng để tồn tại.
- C. Là một hệ thống thế giới và mang tính toàn cầu.
- D. Đẩy mạnh quá trình toàn cầu hóa kinh tế thế giới.

Câu 22. Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại có điểm gì chung ?

- A. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.
- B. Tư sản và chủ nô lãnh đạo.
- C. Diễn ra dưới hình thức nội chiến.
- D. Nhằm mục đích xóa bỏ chế độ nô lệ.

Câu 23. Vai trò của cách mạng Việt Nam (1945), cách mạng Trung Quốc (1949) và cách mạng Cuba (1959) thắng lợi đã

- A. làm cho hệ thống chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng thế trên thế giới.
- B. làm cho chủ nghĩa tư bản không còn hệ thống duy nhất của thế giới.
- C. mở rộng không gian địa lí của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. tạo ra sự cân đối về mọi mặt của hai nhóm xã hội đối lập trên thế giới.

Câu 24. Chính sách đối ngoại của Trung Quốc từ những năm 80 của thế kỉ XX là

- A. bắt tay với Mỹ chống lại Liên Xô và các nước XHCN.
- B. coi các nước ở khu vực Mỹ Latinh là đối tác chiến lược.
- C. đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ với các nước.
- D. thực hiện chính sách cấm vận kéo dài đối với các nước Đông Nam Á.

II. Phần 2 (dạng Đúng – Sai, gồm 1 câu)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Ngày 1-5-1931, toà nhà Em-pai-ơ Xơ-tây được khai trương tại đại lộ số 5, thành phố Niu Y-oóc (Mỹ), trên nền cũ vốn là bất động sản của tầng lớp quý tộc địa phương. Với chiều cao 381 mét, toà nhà này là biểu tượng cho sự phồn vinh của Niu Y-oóc cũng như sự phát triển của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa. Tuy vậy, hàng thập kỉ sau đó, nhiều khu vực trong toà nhà vẫn để trống, không có khách thuê, do hậu quả của cuộc Đại suy thoái 1929 – 1933 – cuộc khủng hoảng kinh tế trầm trọng nhất trong lịch sử chủ nghĩa tư bản.

- A. Toà nhà Em-pai-ơ Xơ-tây là biểu tượng cho sự ổn định và hòa bình của Niu Y-oóc
- B. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933) là sự kiện đánh dấu sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản.

- C. Do hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933), nổ ra đầu tiên ở Mỹ, tòa nhà vẫn để trống hàng thập kỉ sau đó.
- D. Tòa nhà Em-pai-ơ Xơ-tây, thuộc thành phố Niu Y-oóc (Mỹ) là bất động sản của tầng lớp quý tộc địa phương.

III. Phần 3 (Tự luận, gồm 2 câu)

Câu 1. (1,0 điểm)

Trong bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, được Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc vào ngày 2/9/1945 có một số nội dung được trích dẫn từ bản tuyên ngôn độc lập nổi tiếng của những nước nào? Bằng những kiến thức có được em hãy dẫn chứng cụ thể ?

Câu 2. (2,0 điểm)

Trình bày thành tựu của công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc từ 1978 đến nay.

----- **HẾT** -----

(Không kể thời gian phát đề)

Phần đáp án câu trắc nghiệm:

Tổng câu trắc nghiệm: 25.

Mã đề Câu	001	004	002	003
1	D	B	A	A
2	D	D	D	D
3	A	D	D	A
4	A	B	B	A
5	B	A	C	C
6	B	A	A	D
7	D	B	C	A
8	C	C	C	B
9	C	C	A	C
10	B	D	D	A
11	B	D	A	B
12	D	A	D	A
13	C	C	D	B
14	D	B	B	C
15	D	D	A	D
16	A	A	C	A
17	A	D	B	B
18	B	C	B	C
19	D	B	C	D
20	C	C	C	B
21	A	B	B	C
22	A	B	D	D
23	C	D	A	D
24	C	A	B	C
25	A-S, B-S, C-Đ, D-Đ.	A-Đ, B-S, C-S, D-Đ.	A-S, B-Đ, C-Đ, D-S.	A-S, B-S, C-Đ, D-Đ.

VI. ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN

STT	Nội dung	Điểm
Câu 1	Trong bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, được Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc vào ngày 2/9/1945 có một số nội dung được trích dẫn từ bản tuyên ngôn độc lập nổi tiếng của những nước nào ? Bằng những kiến thức có được em hãy dẫn chứng cụ thể ?	1.0 đ
	Trả lời: - Một số nội dung được trích dẫn từ 2 bản tuyên ngôn độc lập nổi tiếng của nước Mĩ (1776) và nước Pháp (1789)	0.5
	- Dẫn chứng: + “Tất cả mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng...” + Nước Pháp đã xâm phạm quyền tự do, bình đẳng của nhân dân Việt Nam, đi ngược lại khẩu hiệu “tự do, bình đẳng, bác ái”...	0.5
Câu 2	Trình bày thành tựu của công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc (từ 1978 đến nay) <i>- Tùy vào phần trình bày của học sinh mà thầy cô xác định kiến thức và cho điểm tối đa.</i> <i>- Yêu cầu HS trả lời được các ý khái quát sau:</i>	2.0 đ
	* Thành tựu tiêu biểu: - Chính trị: Xây dựng được hệ thống lí luận về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc.	0.5
	- Kinh tế: Duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao liên tục trong nhiều năm. → Đời sống nhân dân cải thiện và nâng cao. → Là một trong những nhân tố quan trọng cho sự tăng trưởng kinh tế thế giới.	0.5
	- KH – KT: đạt được những thành tựu nổi bật như: phát triển ngành hàng không vũ trụ, hệ thống đường cao tốc, công nghệ AI, sinh học, năng lượng sinh học... - Đối ngoại: có nhiều thay đổi theo xu thế đa dạng hoá, đa phương hoá trong các mối quan hệ song phương và đa phương → Vị thế quốc tế ngày càng nâng cao.	0.5